

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN G
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 36/2020/HS-ST
Ngày: 16-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nghè

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lương Thị Hồng Hạnh

2. Bà Vũ Thị Đào

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết – Thư ký Tòa án nhân dân huyện G.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G tham gia phiên tòa: Bà Thị Kim Lài - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 12 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2020/TLST-HS, ngày 05 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

01- Đặng Thị C T – sinh năm 1989, tại G, Kiên Giang;

Nơi cư trú: ấp T, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên cha: Đặng Văn K - sinh năm 1961; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị N - sinh năm 1964; Họ tên chồng: Nguyễn Văn S - sinh năm 1984; Bị cáo là người con duy nhất trong gia đình; Bị cáo có 02 người con ruột lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị khởi tố và được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 06 ngày 18/8/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

02- Lư Anh H (tên gọi khác: Hủi) – sinh năm 1979, tại G, Kiên Giang;

Nơi cư trú: ấp T, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Thợ may; Trình độ học vấn: 6/12; Họ tên cha: Lư P - sinh năm 1936; Họ tên mẹ: Huỳnh Mai H - sinh năm 1938; Họ tên chồng: Hà Tuấn A - sinh năm 1976; Bị cáo có 07 người chị em ruột lớn nhất 54 tuổi, nhỏ nhất 35 tuổi, bị cáo là người con thứ năm trong gia đình; Bị cáo có 02 người con ruột, lớn nhất sinh năm 2002 và nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị khởi tố và được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 07 ngày 18/8/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

03- Phan Kim L – sinh năm 1977, tại G, Kiên Giang;

Nơi cư trú: ấp V, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 2/12; Họ tên cha: Phan Văn B - sinh năm 1954; Họ tên mẹ: Hồ Thị Thu H - sinh năm 1955; Họ tên chồng: Trịnh Văn B - sinh năm 1975; Bị cáo có 08 người chị em ruột lớn nhất 47 tuổi, nhỏ nhất 25 tuổi, bị cáo là người con thứ ba trong gia đình; Bị cáo có 02 người con ruột lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị khởi tố và được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 06 ngày 18/8/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Lê Thị Hằng M – sinh năm 1983 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp P, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

Lê Thị Cẩm T – sinh năm 1997 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp V, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

Phạm Ngọc H – sinh năm 1990 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp P, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

Võ Văn T – sinh năm 1989 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp V, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 ngày 10/8/2020, lực lượng Công an huyện G tiến hành bắt quả tang tại nhà Đặng Thị C T thuộc ấp T, xã V, huyện G cùng các đối tượng Nguyễn Thị N, Đặng Thị C, Lê Thị L và Lê Thị Hằng M đang thực hiện hành vi đánh bài tứ sắc ăn tiền. Tang vật tạm giữ gồm: 02 (hai) bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc chiếu lát khổ 1,6m x 2m; 01 (một) cuốn tập trắng hiệu “Quyết tâm” nằm trong hộp tủ nhựa ngăn trên cùng, bên trong tập có ghi các con số, lô số nghi vấn liên quan đến hoạt động bán số đề; 01 (một) cây viết màu tím hiệu TL-027; tiền trên chiếu bạc là: 1.869.000đ (một triệu tám trăm sáu mươi chín nghìn đồng). Kiểm tra trên người và khu vực đánh bạc thu giữ: 07 điện thoại di động các loại (đã qua sử dụng) và số tiền 42.370.000đ (bốn mươi hai triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng). Trong quá trình bắt quả tang vụ đánh bạc, Đặng Thị C T sợ phát hiện hành vi ghi bán số đề của mình lưu trong máy điện thoại di động nhãn hiệu Samsung nên ném máy điện thoại qua cửa sổ xuống mương, sau đó lực lượng Công an đã tìm thấy và tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang và tạm giữ toàn bộ tang vật, đồ vật tài liệu nêu trên.

Tiến hành kiểm tra thông tin lưu trữ trong các chiếc điện thoại tạm giữ của các đối tượng bị bắt quả tang phát hiện thông tin trong máy điện thoại của Đặng Thị C T trong phần tin nhắn Zalo của máy phát hiện thông tin có liên quan đến hoạt động bán số đề.

Trong quá trình điều tra xác định được: Do thấy việc bán số đề có lợi nhuận cao nên Đặng Thị C T tham gia bán số đề được 07 ngày thì bị bắt quả tang vào ngày 10/8/2020, trong thời gian bán số đề, T giao phối cho Lư Anh H và Lý Ngọc T; về hình thức giao phối hưởng hoa hồng đôi với số đầu và số đuôi là 15%, lô 2 con và 3 con bán 15.000đ giao 14.500đ hưởng hoa hồng 500đ. T bán các đài địa phương và đài Hà Nội. Về cách thức ghi bán cụ thể như sau:

- Đối với các đài xổ số địa phương: T ghi bán số đầu, số đuôi (hai con số cuối cùng của giải đặc biệt) và lô 2 con số, lô 3 con số, lô số đá. Hình thức ăn thua số đầu, số đuôi và lô hai con là 1.000đ trúng 80.000đ; lô hai con số nếu người mua 1.000đ/1 lô số thì phải trả cho T 15.000đ trúng thì được 80.000đ, lô 3 con mua 1.000đ người mua phải trả cho T 15.000đ trúng thì được 600.000đ; lô số đá nếu người mua 1.000đ/1 lô số đá thì phải trả cho T 30.000đ trúng thì được 600.000đ.

- Đối với đài Hà Nội: Ghi bán số đầu nếu người mua 1.000đ/1 con số thì phải trả cho T 5.000đ trúng được 80.000đ; lô hai con số nếu người mua 1.000đ/1 lô thì phải trả cho T 23.000đ trúng được 80.000đ; lô 3 con mua 1.000đ người mua phải trả cho T 23.000đ trúng thì được 600.000đ.

Hàng ngày T ghi bán các số lô, số đề tại nhà ở của mình, bán qua điện thoại di động bằng cách là người mua điện thoại trực tiếp cho T, nhắn tin qua Zalo để mua hoặc đến mua trực tiếp tại nhà. Trong đó, ngày tham gia đánh bạc cao nhất là ngày 09/8/2020 với số tiền bán và trúng là 14.680.000đ (mười bốn triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng), số tiền thu lợi bất chính cao nhất là 120.000đ và thấp nhất là 60.000đ, bình quân mỗi ngày là 90.000đ, con số bán cao nhất là 50.000đ và thấp nhất là 2.000đ. Hàng ngày đến khoảng 15 giờ 30, T tổng hợp các số lô, số đề bán được trong ngày ra giấy rồi nhắn tin gửi cho Lư Anh H những con số ít tiền và gửi cho Lý Ngọc T những con số nhiều tiền hơn, sau khi nhắn tin xong thì T hủy giấy mà mình vừa ghi số đề.

Cơ quan điều tra đã cho Đặng Thị C T đối chiếu 2 phần tin nhắn Zalo trong điện thoại đã được trích xuất ra và có chữ ký xác nhận của T sau khi phân loại thành phối đề ký hiệu số 1 và phối ký hiệu số 2 kết quả như sau:

* Phối ký hiệu số 1 là phối ghi bán ngày 09/8/2020 đài Kiên Giang, Tiền Giang và Đà Lạt (phối ký hiệu số 1, T giao phối cho Lư Anh H) cụ thể:

- Phần tin nhắn thứ nhất: Mua số lô đài Kiên Giang mua 2 con số 34 và 68 mỗi con mua 10.000đ tổng số tiền trong phần tin nhắn này là: 20.000đ x 15 = 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

- Phần tin nhắn thứ 2 mua số đầu con số 34 và 68 mỗi con mua 30.000đ mua cả ba đài Tiền Giang, Kiên Giang và Đà Lạt tổng số tiền trong phần tin nhắn này là 180.000đ (Một trăm tám mươi nghìn đồng).

- Phần tin nhắn thứ 3 mua lô 2 con số 42 và 79 mua mỗi lô 10.000đ cả ba đài Kiên Giang, Tiền Giang và Đà Lạt tổng số tiền trong phần tin nhắn này là 60.000đ x 15 = 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng).

- Phần tin nhắn thứ 4 mua lô 3 con số 289 và 537 mỗi lô mua 2.000 đồng; lô số 711 mua 3.000 đồng đài Kiên Giang. Tổng số tiền trong phần tin nhắn này là 7.000đ x 15 = 105.000đ (Một trăm lẻ năm nghìn đồng).

- Phần tin nhắn thứ 5 mua các con số đầu và số đuôi đài Kiên Giang, tổng số tiền trong phần tin nhắn này là 120.000đ (Một trăm hai mươi nghìn đồng).

- Phần tin nhắn số 6 mua các lô 2 con số đài Kiên Giang tổng số tiền trong phần tin nhắn này là $40.000đ \times 15 = 600.000đ$ (Sáu trăm nghìn đồng).

- Phần tin nhắn thứ 7 mua 1 lô 2 con số đài Kiên Giang lô số 69 mua 5.000đ, tổng số tiền trong phần tin nhắn này là 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng).

Tổng số tiền mua trong phôi ký hiệu số 1 là: 2.280.000đ (Hai triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng).

Đối chiếu kết quả xổ số ngày 09/8/2020 cả ba đài Kiên Giang, Tiền Giang và Đà Lạt có các lô số trúng gồm:

- Đài Kiên Giang: 79 trúng $10.000đ \times 80 = 800.000đ$ (Tám trăm nghìn đồng). 35 trúng $20.000đ \times 80 = 1.600.000đ$ (Một triệu sáu trăm nghìn đồng).

- Đài Tiền Giang: Lô 79 trúng $10.000đ \times 80 = 800.000đ$ (Tám trăm nghìn đồng).

Tổng số tiền trúng là 3.200.000đ (Ba triệu hai trăm nghìn đồng).

Như vậy tổng số tiền trong phôi ký hiệu số 1 vừa mua và trúng là: $2.280.000đ + 3.200.000đ = 5.480.000đ$ (Năm triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng).

* Phôi ký hiệu số 2 là phôi ghi bán ngày 09/8/2020 đài Kiên Giang và Tiền Giang (phôi ký hiệu số T giao phôi cho Lý Ngọc T) cụ thể:

- Đài Kiên Giang:

+ Số đầu: 06 mua 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng).

+ Số đuôi: 06 mua 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng).

+ Lô 2 con: Số 06 mua 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng). Số 35 mua 80.000đ (Tám mươi nghìn đồng).

Tổng số tiền bán lô 2 con số là: $130.000đ \times 15 = 1.950.000đ$ (Một triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng).

- Đài Tiền Giang:

Lô 2 con 35 mua $50.000đ \times 15 = 750.000đ$ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Tổng số tiền mua 2 đài Kiên Giang và Tiền Giang là: 2.800.000đ (Hai triệu tám trăm nghìn đồng).

Đối chiếu kết quả xổ số ngày 09/8/2020 đài Kiên Giang có lô số trúng gồm: 35 trúng $80.000đ \times 80 = 6.400.000đ$ (Sáu triệu bốn trăm nghìn đồng).

Tổng số tiền trong phôi ký hiệu số 2 vừa mua và trúng là: $2.800.000đ + 6.400.000đ = 9.200.000đ$ (Chín triệu hai trăm nghìn đồng).

Như vậy, tổng số tiền mà T bán và trúng trong cả 2 phôi là $5.480.000đ + 9.200.000đ = 14.680.000đ$ (Mười bốn triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng).

Trong ngày 09/8/2020 những người mua số của T gồm: Phạm Ngọc H, Lê Thị Hằng M, Võ Văn T, Lê Thị Cẩm T và Phan Kim L đều chưa trả tiền cho T và T cũng chưa trả tiền trúng số cho Phan Kim L và Lê Thị Hằng M.

Qua đối chiếu ngày 08/8/2020 phôi đề phôi ký hiệu số 2 bán đài Long An và Hậu Giang cụ thể như sau:

* Đài Long An

+ Số đầu: 60 mua 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Lô 2 con: Số 60 mua 40.000đ; số 28 mua 10.000đ. Tổng số tiền lô 02 con là $50.000đ \times 15 = 750.000đ$ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Lô 3 con: số 248 mua 2.000 đồng x 15.000 đồng = 30.000đ (Ba mươi nghìn đồng).

Tổng số tiền bán đài Long An là: 150.000đ + 750.000đ + 30.000đ = 930.000đ (Chín trăm ba mươi nghìn đồng).

* Đài Hậu Giang

Lô 3 con: số 248 mua 2.000đ x 15.000đ = 30.000đ (Ba mươi nghìn đồng).

Tổng số tiền bán đài Long An và đài Hậu Giang là: 930.000đ + 30.000đ = 960.000đ (Chín trăm sáu mươi nghìn đồng).

Qua kết quả đối chiếu thì ngày 08/8/2020 không có số trúng. Ngày 08/8/2020 T không xác định được những người mua số của T, vì sau khi xem tin nhắn của những người mua số, T ghi ra phôi đề và nhắn tin gửi cho chị Lý Ngọc T xong thì T xóa tin nhắn của những người mua số. Ngày 08/8/2020 T không nộp phôi cho Lư Anh H.

Riêng ngày 10/8/2020, Lê Thị Cẩm T có gửi tin nhắn zalo cho Đặng Thị C T mua số lô đài Đồng Tháp và Cà Mau với số tiền 120.000 đồng. T có ghi ra giấy rồi xóa bỏ tin nhắn của Tú, sau đó lực lượng Công an đến bắt quả tang vụ đánh bạc tại nhà, sợ phát hiện nên đã tiêu hủy phôi đề, trong ngày 10/8/2020 T chỉ bán số đề duy nhất cho Lê Thị Cẩm T ngoài ra không còn bán cho ai và ngày 10/8/2020 T cũng không có nộp phôi cho Lư Anh H và Lý Ngọc T.

Trong quá trình điều tra, Lư Anh H khai nhận do thấy việc làm thầu có lợi nhuận cao và muốn có tiền để trang trải cuộc sống trong gia đình nên H có nhận phôi của Đặng Thị C T trong thời gian khoảng 6 ngày thì T bị bắt quả tang, (tuy nhiên nhận phôi liên tục chỉ có 03 ngày) mỗi ngày thu lợi bình quân 100.000 đồng/ngày, riêng ngày 09/8/2020 H không có thu lợi từ việc nhận phôi vì ngày 09/8/2020 số tiền trúng cao hơn số tiền H nhận phôi của T. Hình thức nhận đối với số đầu, số đuôi cho hưởng hoa hồng là 15%, lô 2 con và lô 3 con T bán ra 15.000đ giao phôi 14.500đ. Qua đối chiếu số tiền thực tế bán và trúng sau khi trừ % hưởng hoa hồng cho T thì ngày 09/8/2020 H nhận phôi của T 2.169.000 đồng và tiền trúng là 3.200.000 đồng tổng số tiền trong ngày 09/8/2020 nhận phôi và trúng thưởng là 5.369.000đ (Năm triệu ba trăm sáu mươi chín nghìn đồng). (Bút lục số 86-87, 94-97, 149-150)

Trong quá trình điều tra, Phan Kim L thừa nhận có mua con số lô hai con số đài Kiên Giang lô số 35 số tiền 100.000đ và đài Tiền Giang lô số 35 với số tiền là 50.000đ, số tiền mua cả 2 đài là 150.000đ x 15 = 2.250.000đ (hai triệu hai trăm năm chục nghìn đồng) mua của Đặng Thị C T, đối chiếu kết quả xổ số đài Kiên Giang ngày 09/8/2020 đài Kiên Giang lô số 35 trúng 100.000đ thành tiền là 8.000.000đ (tám triệu đồng). Như vậy tổng số tiền mà L tham gia đánh bạc là 10.250.000đ (Mười triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại Cáo trạng số: 34/CT-VKSND-GQ, ngày 03/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Kiên Giang truy tố các bị cáo Đặng Thị C T, Lư Anh H và Phan Kim L về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G giữ quyền công tố đã phân tích, đánh giá mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi của các bị cáo gây

ra; phân tích nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Đặng Thị C T, Lư Anh H và Phan Kim L về tội “Đánh bạc” và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo Đặng Thị C T từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo Lư Anh H từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 35 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo Phan Kim L từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây viết màu tím hiệu TL-027; tịch thu sung công quỹ 01 (một) điện thoại di động samsung màu đồng loại A6 đã qua sử dụng, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu samsung màu vàng đồng, loại cảm ứng bị bể màn hình nhiều chỗ không rõ tình trạng hoạt động bên trong của máy.

Tịch thu sung công quỹ số tiền làm thầu của Lư Anh H trong 02 ngày $100.000 \text{ đồng} \times 02 \text{ ngày} = 200.000 \text{ đồng}$ (Hai trăm nghìn đồng).

Tịch thu sung công quỹ số tiền Đặng Thị C T số tiền thu lợi trong 04 bán số đề với số tiền là $90.000 \text{ đ} \times 04 \text{ ngày} = 360.000 \text{ đồng}$; số tiền đánh bạc ngày 08/8/2020 là 960.000 đồng; ngày 09/8/2020 tổng số tiền bán và trúng 10.095.000 đồng. Tổng số tiền T phải nộp để sung vào công quỹ là: 11.415.000 đồng (Mười một triệu bốn trăm mười lăm nghìn đồng).

Tịch thu sung công quỹ số tiền của Phạm Ngọc H với số tiền là 480.000đ (bốn trăm tám mươi nghìn đồng), Võ Văn T với số tiền là 850.000đ (Tám trăm năm mươi nghìn đồng) và Lê Thị Cẩm T với số tiền là 225.000đ (Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng) và Phan Kim L với số tiền là 2.250.000đ (Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng). Lê Thị Hằng M với số tiền là 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng). (Bút lục số 32-33)

Trao trả cho anh Võ Văn T 01 (một) máy OPPO A83 màu đen đã qua sử dụng trong máy có gắn một sim Vinaphone số 0834533005.

Kê biên đảm bảo thi hành án số tiền của Phạm Ngọc H giao nộp tiền đánh bạc là 480.000đ (bốn trăm tám mươi nghìn đồng), Võ Văn T giao nộp tiền đánh bạc với số tiền là 850.000đ (Tám trăm năm mươi nghìn đồng) và Lê Thị Cẩm T giao nộp tiền đánh bạc với số tiền là 225.000đ (hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng) và Phan Kim L giao nộp tiền đánh bạc với số tiền là 2.250.000đ (Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Thị Hằng M, Lê Thị Cẩm T, Võ Văn T và Phạm Ngọc H đều vắng mặt, xét việc vắng mặt này không gây trở ngại khi xét xử vụ án, căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự vụ án vẫn được xét xử theo quy định.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Thị C T đã khai nhận: Do thấy việc bán số đề có lợi nhuận cao nên bị cáo T tham gia bán số đề tại nhà được 07 ngày từ ngày 04/8/2020 đến ngày 10/8/2020 thì bị bắt quả tang. Bị cáo bán số đề dưới các hình thức: số đầu, số đuôi, bao lô 2 con, bao lô 3 con, lô số đá các đài địa phương và đài Hà Nội qua tin nhắn Zalo, qua điện thoại hoặc đến mua trực tiếp tại nhà bị cáo T. Trong thời gian bán số đề, bị cáo T giao phối cho bị cáo Lư Anh H và Lý Ngọc T và hưởng hoa hồng. Trong đó, ngày tham gia đánh bạc cao nhất là ngày 09/8/2020 với số tiền bán và trúng là 14.680.000đ, số tiền thu lợi bất chính cao nhất là 120.000đ và thấp nhất là 60.000đ, bình quân mỗi ngày là 90.000đ, con số bán cao nhất là 50.000đ và thấp nhất là 2.000đ. Hàng ngày đến khoảng 15 giờ 30, T tổng hợp các số lô, số đề bán được trong ngày ra giấy rồi nhắn tin gửi cho Lư Anh H những con số ít tiền và gửi cho Lý Ngọc T những con số nhiều tiền hơn, sau khi nhắn tin xong thì T hủy giấy mà mình vừa ghi số đề.

Bị cáo Lư Anh H khai nhận: Do thấy việc làm thầu có lợi nhuận cao và muốn có tiền để trang trải cuộc sống trong gia đình nên bị cáo H có nhận phối của bị cáo Đặng Thị C T trong thời gian khoảng 06 ngày thì bị cáo T bị bắt quả tang, (tuy nhiên nhận phối liên tục chỉ có 03 ngày) mỗi ngày thu lợi bình quân 100.000 đồng/ngày, riêng ngày 09/8/2020 bị cáo H không có thu lợi từ việc nhận phối vì ngày 09/8/2020 số tiền trúng cao hơn số tiền bị cáo H nhận phối của bị cáo T. Hình thức nhận phối đối với số đầu, số đuôi cho hưởng hoa hồng 15%, lô 2 con và lô 3 con bị cáo T bán ra 15.000đ giao phối 14.500đ. Qua đối chiếu số tiền thực tế bán và trúng sau khi trừ % hưởng hoa hồng cho bị cáo T thì ngày 09/8/2020 bị cáo H nhận phối của bị cáo T 2.169.000 đồng và tiền trúng là 3.200.000 đồng tổng số tiền trong ngày 09/8/2020 nhận phối và trúng thưởng là 5.369.000đ.

Bị cáo Phan Kim L khai nhận có mua con số lô hai con số đài Kiên Giang lô số 35 số tiền 100.000đ và đài Tiền Giang lô số 35 với số tiền là 50.000đ, số tiền mua cả 2 đài là $150.000đ \times 15 = 2.250.000đ$ mua của bị cáo T, đối chiếu kết quả xổ số đài Kiên Giang ngày 09/8/2020 đài Kiên Giang lô số 35 trúng 100.000đ thành tiền là 8.000.000đ. Như vậy tổng số tiền mà bị cáo L tham gia đánh bạc là 10.250.000đ.

[4] Lời khai nhận của bị cáo Đặng Thị C T phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 10/8/2020, phù hợp với lời khai của bị cáo Lư Anh H, Phan Kim L, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên

có đủ cơ sở xác định: Bị cáo Đặng Thị C T thực hiện hành vi đánh bạc (bán và trúng thưởng) trong ngày 09/8/2020 là 14.680.000 đồng; trong ngày 09/8/2020 bị cáo T giao phôi cho bị cáo Lư Anh H với số tiền giao phôi và trúng là 5.369.000 đồng; trong ngày 09/8/2020 bị cáo Phan Kim L mua số của bị cáo T với số tiền mua và trúng 10.250.000 đồng; ngày 08/8/2020 bị cáo T bán số đề với số tiền là 960.000 đồng.

Như vậy, hành vi mua bán lô đề ăn thua bằng tiền trái phép có giá trị trên 5.000.000 đồng và dưới 50.000.000 đồng như trên của các bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã làm xâm hại trật tự quản lý hành chính tại địa phương. Đánh bạc là một trong những tệ nạn xã hội cần phải triệt để ngăn chặn, các bị cáo trong vụ án đều là dân lao động, có cuộc sống ổn định, thay vì tích cực lao động sản xuất để lo cho cuộc sống gia đình ngày càng tốt hơn thì trái lại các bị cáo lại đi tham gia vào việc mua, bán và thầu số đề ăn thua bằng tiền. Hành vi phạm tội này của các bị cáo là nguyên nhân góp phần dẫn tới nhiều vấn nạn tiêu cực khác do cờ bạc sinh ra như trộm cắp, cướp giật... Các bị cáo đều là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự cho nên phải bị truy tố và xét xử về hành vi phạm tội của mình, xét đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh và điều luật đối với các bị cáo là có căn cứ nên chấp nhận.

[6] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Sau khi xem xét tất cả các tình tiết có liên quan, xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về mức hình phạt cho từng bị cáo là có căn cứ nên chấp nhận áp dụng Điều 35 BLHS áp dụng hình phạt tiền đối với cả 03 bị cáo Đặng Thị C T, Lư Anh H và Phan Kim L.

[7] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước tiền và tài sản như sau:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước của Đặng Thị C T: 01 (một) điện thoại di động samsung màu đồng loại A6 đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu samsung màu vàng đồng, loại cảm ứng bị bể màn hình nhiều chỗ không rõ tình trạng hoạt động bên trong của máy.

- Tịch thu sung công quỹ số tiền bị cáo Đặng Thị C T số tiền thu lợi bất chính trong 04 ngày bán số đề với số tiền là 90.000 đ x 04 ngày = 360.000 đồng; số tiền đánh bạc ngày 08/8/2020 là 960.000 đồng; ngày 09/8/2020 tổng số tiền bán và trúng 10.095.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền bị cáo T phải nộp để sung vào công quỹ là: 11.415.000 đồng (mười một triệu bốn trăm mười lăm nghìn đồng).

- Tịch thu sung công quỹ số tiền làm thầu của bị cáo Lư Anh H trong 02 ngày 100.000 đồng x 02 ngày = 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

- Tịch thu sung công quỹ của Phạm Ngọc H số tiền 480.000đ, Võ Văn T với số tiền là 850.000đ, Lê Thị Cẩm T với số tiền là 225.000đ, Phan Kim L với số tiền là 2.250.000đ và Lê Thị Hằng M với số tiền là 900.000đ. Buộc Lê Thị Hằng M

phải nộp lại số tiền dùng để đánh bạc số tiền 900.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

- Trao trả cho anh Võ Văn T 01 (một) máy OPPO A83 màu đen đã qua sử dụng trong máy có gắn một sim Vinaphone số 0834533005.

- Kê biên đảm bảo thi hành án số tiền của Phạm Ngọc H dùng để đánh bạc là 480.000đ, Võ Văn T là 850.000đ, Lê Thị Cẩm T là 225.000đ và Phan Kim L 2.250.000đ.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây viết màu tím hiệu TL-027 của Đặng Thị C T dùng để ghi bán số đề.

[8] **Về án phí:** Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- **Tuyên bố:** Bị cáo Đặng Thị C T phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Thị C T 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng);

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- **Tuyên bố:** Bị cáo Lư Anh H (tên gọi khác: Hủi) phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Lư Anh H 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 và Điều 35 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- **Tuyên bố:** Bị cáo Phan Kim L phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Phan Kim L 10.000.000đ (mười triệu đồng).

* **Về biện pháp tư pháp:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước tiền và tài sản như sau:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước của Đặng Thị C T: 01 (một) điện thoại di động samsung màu đồng loại A6 đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu samsung màu vàng đồng, loại cảm ứng bị bể màn hình nhiều chỗ không rõ tình trạng hoạt động bên trong của máy.

- Tịch thu sung công quỹ số tiền bị cáo Đặng Thị C T số tiền thu lợi bất chính trong 04 ngày bán số đề là 360.000 đồng; số tiền đánh bạc ngày 08/8/2020 là 960.000 đồng; ngày 09/8/2020 tổng số tiền bán và trúng 10.095.000 đồng. Buộc bị cáo T phải nộp số tiền để sung vào công quỹ là: 11.415.000 đồng (mười một triệu bốn trăm mười lăm nghìn đồng).

- Tịch thu sung công quỹ số tiền thu lợi bất chính của bị cáo Lư Anh H trong 02 ngày là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Buộc bị cáo Lư Anh H phải nộp số tiền 200.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

- Tịch thu sung công quỹ của Phạm Ngọc H số tiền 480.000đ, Võ Văn T với số tiền là 850.000đ, Lê Thị Cẩm T với số tiền là 225.000đ, Phan Kim L với số tiền là 2.250.000đ và Lê Thị Hằng M với số tiền là 900.000đ. Buộc Lê Thị Hằng M

phải nộp lại số tiền dùng để đánh bạc số tiền 900.000 đồng (chín trăm ngàn đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

- Trao trả cho anh Võ Văn T 01 (một) máy OPPO A83 màu đen đã qua sử dụng trong máy có gắn một sim Vinaphone số 0834533005.

- Kê biên đảm bảo thi hành án số tiền của Phạm Ngọc H dùng để đánh bạc là 480.000đ, Võ Văn T là 850.000đ, Lê Thị Cẩm T là 225.000đ và Phan Kim L 2.250.000đ.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây viết màu tím hiệu TL-027 của Đặng Thị C T dùng để ghi bán số đề.

(Vật chứng của vụ án đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Kiên Giang theo Quyết định chuyển vật chứng số 23/QĐ-VKS-GQ ngày 03/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G)

* **Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Đặng Thị C T, Lư Anh H và Phan Kim L mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* **Quyền kháng cáo:** Báo cho các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 16/12/2020. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- Công an huyện G;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thành Nghê

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA